**QUY ĐỊNH**

**KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU, YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC MÀ NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP, TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG**

**NGÀNH, NGHỀ: QUẢN LÝ NHÀ ĐẤT**

**A - TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG**

**1. Giới thiệu chung về ngành, nghề**

Quản lý nhà đất trình độ cao đẳng là ngành, nghề trực tiếp tham gia quản lý nhà đất, nắm bắt thông tin quy hoạch đất đai, kế hoạch sử dụng đất, đền bù giải phóng mặt bằng, điều tra, đánh giá đo đạc bản đồ, tham gia vào việc đầu tư kinh doanh bất động sản, tư vấn bất động sản, quản lý nhà chung cư, quản lý cấp phép xây dựng nhà ở, đáp ứng được yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Người làm việc trong ngành, nghề quản lý nhà đất tốt nghiệp trình độ cao đẳng thường công tác tại các cơ quan hành chính sự nghiệp Nhà nước về lĩnh vực quản lý đất đai quản lý nhà đất như: Phòng tài nguyên - môi trường, văn phòng đăng ký đất đai, trung tâm phát triển quỹ đất, trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường, địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã), doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh dịch vụ trong lĩnh vực quản lý nhà đất như bất động sản, quản lý nhà chung cư, điều tra, đánh giá đất, đo đạc, bản đồ… đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 1.995 giờ (tương đương 71 tín chỉ).

**2. Kiến thức**

- Trình bày được hệ thống pháp luật và công nghệ quản lý đất đai trên nền tảng những kiến thức có liên quan hệ thông tin địa lý, hệ thông tin đất đai…; kiến thức và kỹ năng về công nghệ địa chính như đo đạc và thu thập dữ liệu về đất đai bằng các công nghệ tiên tiến (công nghệ toàn đạc, công nghệ GPS, công nghệ ảnh số...), thành lập các bản đồ chuyên đề (bản đồ địa chính, bản đồ quy hoạch sử dụng đất...) dưới dạng số, thiết kế và vận hành các hệ thống thông tin đất đai…;

- Trình bày được quá trình khảo sát, đánh giá tài nguyên đất;

- Mô tả được phương pháp, nguyên tắc xây dựng bản đồ địa chính, các loại bản đồ chuyên đề khác và hệ thống thông tin đất đai;

- Liệt kê được các kiến thức chính sách pháp luật, quản lý nhà nước về đất đai vào công tác quản lý và sử dụng đất;

- Trình bày được phương pháp, nguyên tắc xây dựng phương án quy hoạch và bố trí sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên đất;

- Mô tả được nguyên tắc và phương pháp xác định giá đất phục vụ quản lý tài chính về đất đai và kinh doanh bất động sản;

- Sử dụng được các công nghệ mới trong quá trình đo đạc, xử lý số liệu địa chính;

- Mô tả được kiến thức trong quản lý các dịch vụ về đất đai, nhà ở;

- Vận dụng được kiến thức trong quản lý sử dụng nhà ở;

- Vận dụng được kiến thức trong quản lý cấp phép xây dựng nhà ở;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

**3. Kỹ năng**

- Lập kế hoạch, thuyết trình, làm việc nhóm, biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến người khác, trợ giúp lẫn nhau trong công việc;

- Sử dụng thành thạo các máy trắc địa để đo đạc, lập bản đồ địa chính và các loại bản đồ chuyên đề;

- Vận dụng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các quy định khác trong công tác: điều tra, đánh giá tài nguyên đất, quản lý hồ sơ địa giới hành chính, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đo đạc địa chính, đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thống kê, kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất, đánh giá phân hạng đất, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai, thanh tra, kiểm tra và giải quyết tranh chấp về đất đai, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quản lý và sử dụng đất, quản lý dịch vụ về đất đai, nhà ở, quản lý sử dụng nhà ở, quản lý cấp phép xây dựng nhà… có nghiệp vụ quản lý kỹ thuật, phương pháp tổ chức thực hiện trong phạm vi nhiệm vụ được giao.

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

**4. Mức độ tự chủ và trách nhiệm**

- Chấp hành tốt chủ trương  của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước;

- Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, tính cẩn thận, chính xác trong công việc; có tinh thần kỷ luật trong công việc cũng như ý thức xây dựng đơn vị vững mạnh. Có thái độ tích cực trong phục vụ các thủ tục hành chính cho người dân;

- Ý thức được sự cần thiết phải thường xuyên học tập nâng cao trình độ, luôn tự rèn luyện, sáng tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn;

- Ý thức được sự cần thiết của việc thường xuyên học tập, tìm hiểu và cập nhật các kiến thức về pháp luật đất đai, luật nhà ở và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến ngành nghề quản lý nhà đất;

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi. Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

**5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Khảo sát, đánh giá tài nguyên đất;

- Quản lý hồ sơ địa giới hành chính và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

- Quản lý việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất;

- Quản lý việc sử dụng đất;

- Đăng ký đất đai, lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, lập và quản lý hồ sơ địa chính;

- Thống kê, kiểm kê đất đai, xây dựng hệ thống thông tin đất đai, quản lý tài chính về đất đai và giá đất;

- Quản lý việc thực hiện các quyền của người sử dụng đất;

- Quản lý dịch vụ về đất đai, nhà ở;

- Quản lý sử dụng nhà ở;

- Quản lý cấp phép xây dựng nhà.

**6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ**

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề quản lý nhà đất, trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo./.

**B - TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP**

**1. Giới thiệu chung về ngành, nghề**

Quản lý nhà đất trình độ trung cấp là ngành, nghề trực tiếp tham gia quản lý nhà đất, nắm bắt thông tin quy hoạch đất đai, kế hoạch sử dụng đất, đền bù giải phóng mặt bằng, tham gia vào việc đầu tư kinh doanh bất động sản, tư vấn bất động sản, đáp ứng được yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Người học tốt nghiệp trung cấp ngành, nghề quản lý nhà đất có thể làm việc ở cơ quan hành chính sự nghiệp Nhà nước về lĩnh vực quản lý đất đai quản lý nhà đất như: Phòng tài nguyên - môi trường, văn phòng đăng ký đất đai, trung tâm phát triển quỹ đất, trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường, địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã) hoặc có thể làm tại các doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh bất động sản, thành lập bản đồ, đánh giá đất.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 1.400 giờ (tương đương 50 tín chỉ).

**2. Kiến thức**

- Trình bày được hệ thống pháp luật và công nghệ quản lý đất đai trên nền tảng những kiến thức có liên quan hệ thông tin địa lý, pháp luật đất đai …, kiến thức về bản đồ địa chính, trắc địa cơ sở, thành lập được một số bản đồ chuyên đề (bản đồ địa chính, bản đồ quy hoạch sử dụng đất...) dưới dạng số;

- Giải thích được các kiến thức chính sách pháp luật,quản lý nhà nước về đất đai vào công tác quản lý và sử dụng đất;

- Mô tả được nguyên tắc và phương pháp xác định giá đất phục vụ quản lý tài chính về đất đai và kinh doanh bất động sản;

- Giải thích được các kiến thức pháp luật về định giá bất động sản phục vụ đầu tư, kinh doanh bất động sản;

- Sử dụng được các công nghệ mới trong đo đạc, xử lý số liệu địa chính, kiểm tra đánh giá chất lượng sản phẩm công trình địa chính;

- Diễn giải được các khái niệm quản lý dịch vụ về đất đai, nhà ở;

- Vận dụng được các kiến thức trong quản lý sử dụng nhà chung cư;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

**3. Kỹ năng**

- Lập kế hoạch, thuyết trình, làm việc nhóm, biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến người khác, trợ giúp lẫn nhau trong công việc;

- Sử dụng các loại máy trắc địa để đo đạc, lập bản đồ địa chính và các loại bản đồ chuyên đề;

- Kỹ năng chuyên môn: Vận dụng một số hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các quy định khác trong công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đo đạc địa chính, đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thống kê, kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất, đánh giá phân hạng đất; tổ chức, quản lý kỹ thuật trong phạm vi nhiệm vụ được giao;

- Xác định được giá đất phục vụ quản lý tài chính về đất đai và kinh doanh bất động sản khi tham gia làm việc;

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một  số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

**4. Mức độ tự chủ và trách nhiệm**

- Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước;

- Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, tính cẩn thận, chính xác trong công việc; có tinh thần kỷ luật trong công việc cũng như ý thức xây dựng đơn vị vững mạnh. Có thái độ tích cực trong phục vụ các thủ tục hành chính cho người dân;

- Ý thức được sự cần thiết phải thường xuyên học tập nâng cao trình độ, luôn tự rèn luyện, sáng tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn;

- Ý thức được sự cần thiết của việc thường xuyên học tập, tìm hiểu và cập nhật các kiến thức về pháp luật đất đai, luật nhà ở và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến ngành, nghề quản lý nhà đất;

- Làm việc độc lập trong điều kiện thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm một phần đối với nhóm;

- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện công việc đã định sẵn.

Đánh giá hoạt động của nhóm và kết quản thực hiện.

**5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Quản lý hồ sơ địa giới hành chính và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

- Quản lý việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất;

- Quản lý việc sử dụng đất;

- Đăng ký đất đai, lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, lập và quản lý hồ sơ địa chính;

- Thống kê, kiểm kê đất đai, quản lý hệ thống thông tin đất đai, quản lý tài chính về đất đai và giá đất;

- Quản lý việc thực hiện các quyền của người sử dụng đất;

- Quản lý dịch vụ về đất đai, nhà ở;

- Quản lý sử dụng nhà chung cư.

**6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ**

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề quản lý nhà đất, trình độ trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo./.